

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THUẬN
TỈNH KIÊN GIANG

Bản án số: 63/2025/DS-ST
Ngày: 30-6-2025
V/v Tranh chấp hợp đồng dân sự
vay tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Hoàng Môn
- Ông Mai Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Huyền - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tri Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 84/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 4 năm 2025 về việc tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2025/QĐXXST-DS ngày 28/5/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 130/2025/QĐ- TA ngày 13/6/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đặng Văn T, sinh năm 1990; địa chỉ: ấp C, xã B, huyện V, tỉnh Kiên Giang (Có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Lê Trường S, sinh năm 1977; địa chỉ: ấp B, xã B, huyện V, tỉnh Kiên Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/4/2025 và tại biên bản lấy lời khai ngày 28/5/2025 nguyên đơn ông Đặng Văn T trình bày:

Do ông với ông S có mối quan hệ bà con với nhau nên ông cho ông S vay tiền 02 lần, cụ thể: Vào ngày 22/01/2025 đưa số tiền là 70.000.000 đồng và ngày 29/01/2025 đưa số tiền là 80.000.000 đồng, tổng cộng là 150.000.000 đồng, ông S có làm biên nhận nợ ông. Nay yêu cầu ông S phải trả nợ gốc là 150.000.000 đồng,

không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn ông Lê Trường S vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, không có ý kiến phản đối trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

Kết quả thu thập chứng cứ: Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung gồm: 01 biên nhận nợ của ông Lê Trường S ngày 22/01/2025 và biên nhận ngày 29/01/2025, bị đơn không cung cấp chứng cứ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa đề nghị áp dụng Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông S. Nguyên đơn xin vắng mặt đề nghị áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông T.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Đặng Văn T về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn ông Lê Trường S, buộc bị đơn ông S trả cho ông T số tiền vay nợ gốc là 150.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn ông Lê Trường S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt ông S.

Nguyên đơn ông Đặng Văn T có đơn xin vắng mặt nên căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt ông T.

[2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả tiền vay là 150.000.000 đồng. Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản ” theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] *Về thẩm quyền:* Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 mà bị đơn ông S có nơi cư trú trên địa bàn huyện V nên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[4] *Về nội dung*: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đặng Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án ông T yêu cầu ông S trả số tiền vay nợ gốc biên nhận 22/01/2025 số tiền là 70.000.000 đồng và biên nhận ngày 29/01/2025 là 80.000.000 đồng, tổng cộng là 150.000.000 đồng, Tòa án đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng trong đó có thông báo thụ lý vụ án nêu rõ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn ông S không có ý kiến phản hồi hay phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp chứng cứ chứng minh việc đã trả nợ.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ. Quá trình khởi kiện ông T cung cấp chứng cứ là 01 biên nhận nợ của ông Lê Trường S ngày 22/01/2025 số tiền là 70.000.000 đồng và biên nhận ngày 29/01/2025 là 80.000.000 đồng đều có chữ ký xác nhận nợ của ông Lê Trường S trong các biên nhận trên. Việc ông S không thực hiện trả nợ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông T khởi kiện yêu cầu ông S trả nợ là có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 463 (*quy định về hợp đồng vay tài sản*), Điều 466 (*quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay*) của Bộ luật dân sự 2015. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông T, buộc bị đơn ông S trả số tiền nợ gốc còn thiếu là 150.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Kể từ ngày ông T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông S không trả số tiền trên thì còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của bộ luật dân sự 2015.

Về ý kiến phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng và đề nghị hướng giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tại phiên tòa là có cơ sở và căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét và ghi nhận trong quá trình giải quyết vụ án.

[5] *Về án phí sơ thẩm*: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 6, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tiền án phí là: $150.000.000 \text{ đồng} \times 5 \% = 7.500.000 \text{ đồng}$, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông S phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Hoàn trả cho ông Đặng Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.750.000 đồng theo biên lai thu số 0011503 ngày 18/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn T về việc tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản với bị đơn ông Lê Trường S. Buộc ông Lê Trường S phải trả cho ông Đặng Văn T số tiền vay nợ gốc 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ khi ngày ông Đặng Văn T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lê Trường S không trả đủ số tiền trên thì còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí: Ông Lê Trường S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Đặng Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011503 ngày 18/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Nguyên đơn ông Đặng Văn T, bị đơn ông Lê Trường S vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- UBND xã Bình Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng